

Số: *93* /KH-UBND

Hưng Yên, ngày *27* tháng *6* năm 2019

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022" trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022" (sau đây gọi là Đề án), UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp và các mục tiêu đề ra tại Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở để giải quyết kịp thời, hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở; góp phần tạo chuyên biến căn bản, toàn diện trong công tác hòa giải ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ trong giai đoạn mới; giảm số vụ việc phải đưa ra Tòa án và các cơ quan nhà nước giải quyết; tiết kiệm thời gian, chi phí của xã hội và của Nhà nước.

##### 2. Yêu cầu

- Kế thừa và phát huy kết quả đã đạt được trong hoạt động nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, khắc phục những hạn chế, bất cập, tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ và kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên bằng các giải pháp cụ thể, thiết thực, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, tiết kiệm, hiệu quả, không trùng lặp, chồng chéo với nhiệm vụ thường xuyên.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, đặc biệt là vai trò nòng cốt của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong thực hiện Đề án; huy động các nguồn lực xã hội trong việc xây dựng đội ngũ hòa giải viên có trình độ, kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải đáp ứng yêu cầu công tác hòa giải ở cơ sở.

- Gắn việc nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở với việc thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai thực hiện Đề án tại địa phương.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu của giai đoạn 1 (từ năm 2019 đến hết năm 2020)**

- Ít nhất 95% tổ hòa giải ở cơ sở được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, thành phần cơ cấu hòa giải viên theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Từ 60% - 75% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành. Đối với các xã, phường, thị trấn được chọn làm chỉ đạo điểm, tỷ lệ này là 100%.

- Kết thúc năm 2020, 100% đội ngũ tập huấn viên cấp huyện được tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu để hướng dẫn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở.

- Toàn bộ các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở, các ấn phẩm về hòa giải ở cơ sở được đăng tải trên mạng internet nhằm tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

### **2. Mục tiêu của giai đoạn 2 (từ năm 2021 đến hết năm 2022)**

- 100% hòa giải viên ở cơ sở mới được bầu, bổ sung, kiện toàn hàng năm và từ 80% - 90% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành.

- Ít nhất 90% hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, nghiệp vụ hòa giải.

## **III. PHẠM VI THỰC HIỆN**

Đề án được triển khai thực hiện trong phạm vi toàn tỉnh, trong đó thực hiện chỉ đạo điểm tại thị trấn Vương, xã Cương Chính (huyện Tiên Lữ); xã Phùng Hưng, xã Dạ Trạch (huyện Khoái Châu).

## **IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo, điều hành**

a) Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án; ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Đề án

- Đơn vị chủ trì: UBND tỉnh (Sở Tư pháp tham mưu), UBND các huyện, thành phố, thị xã (cấp huyện)

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp; các cơ quan, đơn vị có liên quan

- Thời gian thực hiện:

+ Kế hoạch thực hiện Đề án: Tháng 6/2019.

+ Các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Đề án: Năm 2019-2022.

b) Báo cáo kết quả thực hiện Đề án.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh.

**2. Xây dựng đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện có đủ khả năng, kiến thức, phương pháp để hướng dẫn, tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên ở cơ sở**

- Đối tượng: Cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp; cán bộ, công chức thuộc tổ chức chính trị - xã hội tham gia công tác hòa giải ở cơ sở; báo cáo viên pháp luật và các cá nhân khác đáp ứng tiêu chuẩn làm hòa giải viên ở cơ sở theo quy định của pháp luật. Số lượng đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh: 3 - 5 người, đội ngũ tập huấn viên cấp huyện 4 - 8 người/huyện.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh xây dựng đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, UBND cấp huyện xây dựng đội ngũ tập huấn viên địa bàn huyện.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư.

- Thời gian thực hiện: Năm 2019.

**3. Phát hành và thực hiện đăng tải Bộ tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở trên Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh. Thực hiện đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ khác về hòa giải ở cơ sở trên các phương tiện phát thanh, truyền hình, hệ thống thông tin cơ sở**

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2019-2022

**4. Tổ chức tập huấn cho đội ngũ tập huấn viên bằng các hình thức phù hợp; tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên ở cơ sở**

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2019-2022.

#### **5. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở**

Thực hiện rà soát, đánh giá thực trạng năng lực, trình độ của đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, tiến hành củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, bầu bổ sung, thay thế hòa giải viên, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2019-2022.

#### **6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc triển khai thực hiện Đề án, nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở**

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2019-2022.

#### **7. Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ hoạt động hòa giải ở cơ sở**

Huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác hòa giải ở cơ sở theo tinh thần nâng cao trách nhiệm xã hội của tổ chức, doanh nghiệp.

Khuyến khích Hội Luật gia, Đoàn Luật sư và các trung tâm tư vấn pháp luật, tổ chức hành nghề luật sư hỗ trợ tài liệu, tư vấn, tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho tổ hòa giải, hòa giải viên ở cơ sở; vận động và tạo điều kiện cho thành viên của tổ chức mình tham gia làm hòa giải viên ở cơ sở.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư.

#### **8. Kiểm tra, tổng kết việc thực hiện Đề án; biểu dương khen thưởng những tổ hòa giải, hòa giải viên ở cơ sở, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong công tác hòa giải ở cơ sở**

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các tổ chức thành viên.

- Thời gian thực hiện:

+ Kiểm tra: Hàng năm.

+ Tổng kết: Năm 2022.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phân công nhiệm vụ**

a) Sở Tư pháp: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện Đề án; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và kịp thời tham mưu khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án; tổng hợp kết quả, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định.

b) Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp, hướng dẫn Đài Phát thanh và Truyền hình Hưng Yên, Báo Hưng Yên, hệ thống truyền thanh cơ sở bố trí thời lượng phù hợp để tuyên truyền về hòa giải ở cơ sở và tình hình triển khai thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở, góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng về vị trí, vai trò và ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở trong đời sống xã hội, khuyến khích sử dụng hòa giải để giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn, vi phạm pháp luật trong cộng đồng.

c) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh xây dựng kế hoạch, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng kết việc thực hiện Đề án; chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên tổ chức thực hiện và phối hợp với UBND cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án; vận động, thuyết phục thành viên, hội viên và Nhân dân giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thông qua hòa giải ở cơ sở.

d) Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức đào tạo đội ngũ tập huấn viên để thực hiện bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở; hướng dẫn, chỉ đạo Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Hội Luật gia cấp huyện phối hợp với Phòng Tư pháp hỗ trợ thực hiện bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở, hỗ trợ cung cấp tài liệu, huy động luật gia, luật sư, thẩm phán, hội thẩm nhân dân, thư ký tòa án, kiểm sát viên hỗ trợ nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở.

đ) Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phổ biến nội dung của Kế hoạch đến cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý trên trang thông tin điện tử của đơn vị và những hình thức khác phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị.

e) UBND cấp huyện có trách nhiệm xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn, bố trí ngân sách hàng năm để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án, báo cáo kết quả thực hiện Đề án về Sở Tư pháp.

## **2. Kinh phí thực hiện**

Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động dự toán kinh phí triển khai thực hiện Đề án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí phục vụ việc triển khai Kế hoạch thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 giữa Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc yêu cầu các sở, ban, ngành, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp kết quả, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện./

### ***Nơi nhận:***

- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh;
- Hội Luật gia, Đoàn Luật sư tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC<sup>Hào</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

  

---

**Nguyễn Minh Quang**